Người ký: TRUNG TÂM THÔNG TIN - HỘI NGHỊ TỈNH QUẢNG NGÃI
Email: ttht@quangngai.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 02.11.2026 14:54:14 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1162/TB-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm tại buổi làm việc về kết quả, tiến độ triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trong năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến

Ngày 28 tháng 10 năm 2026, tại Hội trường Ngọc Linh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm chủ trì buổi làm việc để nghe Sở Y tế và các địa phương báo cáo kết quả, tiến độ triển khai việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trong năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến.

Tham dự buổi làm việc có lãnh đạo và đại diện Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Y tế, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ; Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Binh Đoàn 15, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 34 và UBND các xã, phường, đặc khu.

Sau khi nghe đại diện Sở Y tế báo cáo kết quả, tiến độ triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trong năm 2026, khó khăn vướng mắc, đề xuất, kiến nghị và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian đến *(Báo cáo số 3632/BC-SYT ngày 26/10/2026)*; phát biểu của Giám đốc Sở Y tế; ý kiến tham gia của các thành viên dự họp, báo cáo kiến nghị, đề xuất của các địa phương, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm kết luận và chỉ đạo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Lãnh đạo UBND tỉnh ghi nhận sự nỗ lực của ngành Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các địa phương đã tích cực triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm chuyển từ tư duy tập trung khám, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe người dân ngay từ cơ sở. Việc thực hiện là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị; trong đó, Sở Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, điều phối, theo dõi và tổng hợp kết quả; các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND các xã, phường, đặc khu trực tiếp tổ chức thực hiện trên địa bàn.

Tuy nhiên, tính đến ngày 26 tháng 10 năm 2026, tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc mới đạt 67,77% so với quy mô dân số, thấp hơn mức bình quân chung của cả nước, cho thấy tiến độ triển khai thực hiện vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

2. Biểu dương các địa phương[1] có tiến độ, tỷ lệ khám đạt kết quả tích cực; đồng thời, phê bình các địa phương[2] có tỷ lệ khám thấp hoặc chưa triển khai thực hiện. Yêu cầu các địa phương chậm tiến độ nghiêm túc rút kinh nghiệm, khẩn trương khắc phục; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của tập thể, cá nhân và giải pháp hoàn thành nhiệm vụ; không để khó khăn khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ chung; đối với các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, phải kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong thời gian đến tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp; chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp, phát huy vai trò của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, tư nhân và nguồn lực xã hội hóa; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Công văn: số 10373/UBND-KGVX ngày 06/10/2026, số 11213/UBND-KGVX ngày 27/10/2026 và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Sở Y tế

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác chuyên môn, điều phối, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn tỉnh; chủ động tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ, **phấn đấu đến ngày 15 tháng 11 năm 2026 đạt tỷ lệ khám bình quân chung tương đương mức bình quân cả nước.**

b) Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ công tác liên ngành để trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn cho các địa phương *(nhất là địa phương chậm tiến độ, chưa triển khai hoặc có tỷ lệ khám thấp)*; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bảo đảm việc kiểm tra, hướng dẫn có trọng tâm, trọng điểm và đạt kết quả thực chất. Hoàn thành **trước ngày 02 tháng 11 năm 2026.**

c) Chủ trì, phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, chuẩn hóa danh sách đối tượng; thống kê đầy đủ số người đã khám, chưa khám; thống nhất phương pháp tổng hợp, đối soát số liệu; đối soát, tổng hợp kết quả khám của các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm thống nhất số liệu toàn tỉnh; không bỏ sót đối tượng, không tính trùng.

---

[1] Nhóm 1: Tiến độ rất cao như: Sơn Tây Thượng, đạt 99%; Đình Cương, đạt 95,4%, Ya Ly, đạt 91,5%, Tu Mơ Rông, đạt 90,2%; Ngọk Bay, đạt 74,8%; Ba Vì, đạt 71,7%; Cà Đam, đạt 71,9%

[2] Nhóm 2: Báo động (< 10%): Xã Nguyễn Nghiêm (8,25), Xã Bình Sơn (4,9%), Phường Cẩm Thành (4,7%), Xã Vạn Tường (4,1%), P. Trương Quang Trọng (1,3%), Phường Nghĩa Lộ (1,2%), Phường Sa Huỳnh (0,8%), Xã Phước Giang(0,4%), Phường Trà Câu (0,2%) Nhóm 3: Các đơn vị chưa khám (0%): Xã Tịnh Khê, Xã Bình Chương, Xã Ba Gia, Xã Sơn Tịnh, Xã Thọ Phong.

d) Xây dựng tiến độ thực hiện cụ thể theo từng địa phương, nhóm đối tượng và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; xác định rõ số lượng cần khám, thời gian thực hiện, đơn vị phụ trách và kết quả phải đạt. Hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với địa phương tổ chức khám tập trung, khám lưu động hoặc khám tại nhà phù hợp với điều kiện thực tế; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, người gặp khó khăn trong đi lại và người dân tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Trên cơ sở báo cáo của các địa phương, khẩn trương chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các địa phương để rà soát, tham mưu văn bản đề nghị Bộ Tư lệnh Quân đoàn 34, Binh đoàn 15 xem xét hỗ trợ nhân lực y tế, bác sĩ, thiết bị và tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc tại các địa bàn đang gặp khó khăn trong quá trình thực hiện, địa bàn đạt tỉ lệ thấp. Hoàn thành **trước ngày 02 tháng 11 năm 2026.**

e) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và UBND các xã, phường, đặc khu rà soát, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn về chuyên môn, giá dịch vụ, hợp đồng khám và các điều kiện tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 8109/BYT-KHTC ngày 27/10/2026.

g) Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan chuẩn hóa, cập nhật, đối soát và liên thông dữ liệu khám sức khỏe; hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Trạm Y tế cập nhật đầy đủ kết quả khám lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID kịp thời, đầy đủ, theo quy định.

h) Rà soát, tổng hợp số liệu các đối tượng đã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí, đảm bảo đầy đủ, chính xác; tiến độ triển khai, tỷ lệ người dân được khám trong toàn tỉnh và tại từng xã, phường, đặc khu; tham mưu báo cáo UBND tỉnh **trước 15 giờ 00 phút thứ Tư hằng tuần** để báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 1031-CV/TU ngày 28 tháng 10 năm 2026.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp Sở Y tế và UBND các xã, phường, đặc khu rà soát nhu cầu kinh phí triển khai công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; hướng dẫn lập dự toán, xác định nguồn kinh phí theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành, bảo đảm không trùng lặp nội dung chi.

b) Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế và địa phương, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật; ưu tiên xử lý kịp thời các khó khăn về kinh phí trực tiếp ảnh hưởng đến việc ký hợp đồng, bố trí nhân lực và tổ chức khám.

c) Phối hợp Sở Y tế hướng dẫn, tham mưu xử lý các vướng mắc về cơ chế tài chính, giá dịch vụ, thanh toán và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khẩn trương rà soát, xác định khả năng cân đối ngân sách tỉnh và nhu cầu kinh phí thực hiện công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân năm 2026; trên cơ sở đó, tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề xuất ngân sách Trung ương hỗ trợ, bổ sung kinh phí thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 17275/BTC-NSNN ngày 28 tháng 10 năm 2026[3] và các quy định có liên quan. **Thời gian hoàn thành trước ngày 02 tháng 11 năm 2026.**

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp UBND các xã, phường, đặc khu chỉ đạo các cơ sở giáo dục rà soát, tổ chức hoàn thành việc kiểm tra sức khỏe đầu năm học; đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức khám tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập, bảo đảm hoàn thành việc khám cho nhóm học sinh trước **trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.**

b) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đi khám; rà soát, quan tâm các nhóm trẻ cần ưu tiên, trẻ dưới 6 tuổi ngoài cộng đồng, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn và trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức khám tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập, bảo đảm đúng quy định.

4. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan rà soát số lượng doanh nghiệp thuộc diện khám sức khỏe định kỳ; xác định rõ số đã khám, chưa khám và kế hoạch hoàn thành.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định; yêu cầu các đơn vị chưa triển khai hoặc triển khai chưa đầy đủ khẩn trương thực hiện, **bảo đảm hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.**

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh

a) Chủ trì làm việc hoặc ban hành văn bản đôn đốc các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý khẩn trương tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định, **hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm 2026;** yêu cầu doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch cụ thể, xác định rõ số lượng người lao động cần khám, thời gian và cơ sở khám thực hiện.

---

[3] Về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc miễn phí cho người dân năm 2026 *(Văn bản đã gửi Sở Tài chính, Sở Y tế).*

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Y tế rà soát, theo dõi tiến độ thực hiện tại từng doanh nghiệp; hướng dẫn, đề nghị doanh nghiệp phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bố trí thời gian, địa điểm khám phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh, không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

6. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp UBND cấp xã, Trạm Y tế và các cơ quan liên quan rà soát, xác thực, đối soát thông tin dân cư phục vụ công tác khám sức khỏe.

b) Phối hợp Sở Y tế hướng dẫn, hỗ trợ người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản VNeID và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Chủ động phối hợp Sở Y tế rà soát nhu cầu hỗ trợ nhân lực, bác sĩ và nhân viên y tế; căn cứ điều kiện thực tế, phối hợp huy động, bố trí lực lượng hỗ trợ các địa phương còn thiếu nhân lực, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn khó khăn.

b) Chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý rà soát, tổng hợp kết quả khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc của các đối tượng thuộc lực lượng quân đội; phối hợp Sở Y tế cung cấp, đối chiếu số liệu theo quy định, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chủ trì rà soát, đối soát dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế có liên quan đến các đối tượng thuộc diện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; phối hợp Sở Y tế xác định các nội dung đã được khám để làm căn cứ tổng hợp kết quả.

b) Phối hợp Sở Y tế và UBND các xã, phường, đặc khu xác thực thông tin thẻ bảo hiểm y tế, chia sẻ dữ liệu theo thẩm quyền và quy định.

c) Rà soát, hướng dẫn thực hiện thủ tục thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với các nội dung thuộc phạm vi chi trả theo quy định; cung cấp thông tin về đối tượng, chi phí thanh toán và kết quả đối soát cho Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan phục vụ công tác tổng hợp, bố trí và sử dụng kinh phí đúng quy định.

9. UBND các xã, phường, đặc khu

a) Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền về tiến độ, kết quả khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc trên địa bàn; huy động cả hệ thống chính trị ở cơ sở tham gia, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện từ nay đến cuối năm.

b) Khẩn trương rà soát, lập và cập nhật danh sách đối tượng theo từng nhóm, từng địa bàn; xác định rõ số đã khám, số chưa khám, nguyên nhân chưa

khám và thời gian dự kiến hoàn thành. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo từng tuần, phân công rõ cơ quan, bộ phận, cá nhân phụ trách, thời hạn và kết quả cần đạt; bảo đảm *"rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm và rõ kết quả"*.

c) Chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám phù hợp với điều kiện thực tế; chủ động bố trí lịch khám tập trung, khám lưu động hoặc khám tại nhà đối với người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và người gặp khó khăn trong đi lại.

d) Tăng cường tuyên truyền, vận động đến từng hộ gia đình; phát huy vai trò của thôn, tổ dân phố, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng tại cơ sở để nâng cao tỷ lệ người dân tham gia khám.

đ) Đối với địa phương chưa triển khai hoặc có tỷ lệ khám thấp, khẩn trương xây dựng kế hoạch khắc phục, xác định rõ nguyên nhân, giải pháp và tiến độ hoàn thành từng tuần; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân, không để chậm trễ kéo dài *(chủ động liên hệ với địa phương có tỷ lệ đạt cao để nghiên cứu, tham khảo cách triển khai)*. Chủ động phối hợp Sở Y tế và các cơ quan liên quan tháo gỡ khó khăn; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo kịp thời, nêu rõ nội dung vướng mắc và đề xuất phương án giải quyết.

e) Chỉ đạo Trạm Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn cập nhật đầy đủ, kịp thời kết quả khám; phối hợp Sở Y tế, Công an tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh chuẩn hóa, đối soát dữ liệu; hướng dẫn người dân tích hợp, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

g) Chủ động rà soát, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, bao gồm ngân sách được giao, nguồn bảo hiểm y tế, nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nguồn xã hội hóa theo quy định; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, không để thiếu kinh phí hoặc các điều kiện tổ chức thực hiện làm ảnh hưởng đến tiến độ khám.

h) Tổng hợp, báo cáo cụ thể những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất gửi Sở Y tế **trước ngày 01 tháng 11 năm 2026** để hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết. Đồng thời, thực hiện chế độ báo cáo tiến độ định kỳ theo yêu cầu của Sở Y tế.

k) Tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực, **phấn đấu đến ngày 15 tháng 11 năm 2026** hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu được giao, bảo đảm tỷ lệ khám trên địa bàn đạt bình quân chung tương đương mức bình quân cả nước.

10. Đề nghị Bộ Tư lệnh Quân đoàn 34 và Binh đoàn 15

Phối hợp Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và chính quyền địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho cán bộ, chiến sĩ, công nhân, người lao động và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định và nội dung đề nghị của UBND tỉnh tại Công văn số 11213/UBND-KGVX ngày 27/10/2026.

11. Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, chủ động tuyên truyền, phổ biến, vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; rà soát, tổ chức khám cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Phối hợp Sở Y tế và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, đối soát dữ liệu, tổng hợp kết quả thực hiện, nhằm bảo đảm hoàn thành mục tiêu chung của tỉnh.

Nay thông báo ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Binh Đoàn 15;
- Bộ Tư lệnh Quân đoàn 34;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu.
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, HCTC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Hà Thị Lê Vân